

BẢO TÀNG LỊCH SỬ VIỆT NAM-TP.HCM

THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG "XÃ HỘI HOÁ HOẠT ĐỘNG BẢO TÀNG"

*TRINH THI HOÀ**

Có vật sưu tập tư nhân



TP.HCM đã xác định trách nhiệm của mình là phải cố gắng khẩn trương và chủ động tham gia thực hiện chủ trương "Xã hội hoá hoạt động Bảo tàng". Tuy nhiên, tiến hành công việc này như thế nào lại phụ thuộc vào vấn đề

1- Khoảng 10 năm trở lại đây, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh (BTLSVN-TP.HCM) đã cố gắng thực hiện và ngày càng đẩy mạnh việc "Xã hội hoá hoạt động Bảo tàng" theo chủ trương của Đảng và nhà nước. Việc làm đó đã được công chúng và giới khoa học đánh giá cao. Vậy thì do đâu mà BTLSVN - TP.HCM lại "mặn mà" với công việc trên như vậy?

Trước hết, chúng tôi nghĩ

* TS. Giám đốc Bảo tàng Lịch sử Việt Nam-TP.HCM

rằng, xã hội hoá hoạt động Bảo tàng là một chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta trong tình hình hiện nay, bởi nó đã đáp ứng được nhu cầu thực tế của việc bảo tồn và phát huy di sản văn hoá dân tộc, đồng thời, đó cũng là một chủ trương rất hợp lòng dân. Với ý nghĩa thực tiễn đó, nếu thực hiện tốt chủ trương trên sẽ mang lại những lợi ích thiết thực cho sự nghiệp Bảo tàng trên đất nước Việt Nam nói chung, từng Bảo tàng nói riêng.

Với suy nghĩ đó, BTLSVN-

nhận thức về khái niệm trên và điều kiện cụ thể của Bảo tàng.

Theo chúng tôi, có nhiều nội dung trong khái niệm trên, nhưng trong đó có 2 nội dung quan trọng không thể thiếu sau này. Trước hết, đó là việc vận động và tổ chức rộng rãi quần chúng nhân dân tham gia đóng góp vào sự phát triển sự nghiệp Bảo tàng, hay nói cách khác, xã hội hoá các hoạt động Bảo tàng là việc động viên, tổ chức và tạo điều kiện tốt cho mọi người với tư cách cộng đồng (các cơ quan nhà nước, các đoàn

thể quần chúng, các tổ chức kinh tế, các doanh nghiệp v.v...) cũng như với cách cá nhân, có thể chủ động tham gia đóng góp cho sự nghiệp này.

Như vậy, có nghĩa là muốn thực hiện việc xã hội hoá các hoạt động Bảo tàng cần chú ý cả 2 mặt: vừa tiến hành vận động, đồng thời, lại phải biết cách tổ chức cho các cộng đồng, các cá nhân ngày càng đóng góp tích cực hơn, hữu ích hơn cho sự phát triển sự nghiệp Bảo tàng.

Mặt khác, chúng tôi cho rằng, thực hiện xã hội hoá các hoạt động Bảo tàng cũng là một giải pháp quan trọng để thực hiện chính sách công bằng xã hội của Đảng và Nhà nước ta. Tuy nhiên, công bằng xã hội không chỉ biểu hiện ở chỗ, người dân tham gia đóng góp, cống hiến cho xã hội theo khả năng thực tế của mỗi người, mà còn biểu hiện cả về mặt hưởng thụ. Do vậy, để tạo điều kiện cho người dân được tiếp cận, chiêm ngưỡng và hưởng thụ giá trị của những di sản văn hoá đang được lưu giữ trong các bảo tàng, mỗi nơi cần phải có nhiều hình thức hoạt động tại Bảo tàng cũng như ngoài phạm vi bảo tàng.

2 - Từ nhận thức cơ bản trên, BT LSVN-TP.HCM đã chủ động tìm những biện pháp khả thi để thực hiện có hiệu quả chủ trương trên.

2.1 Trước hết, BT LSVN-TP.HCM đã vận động, thuyết phục các nhà sưu tập cổ vật tư nhân đóng góp

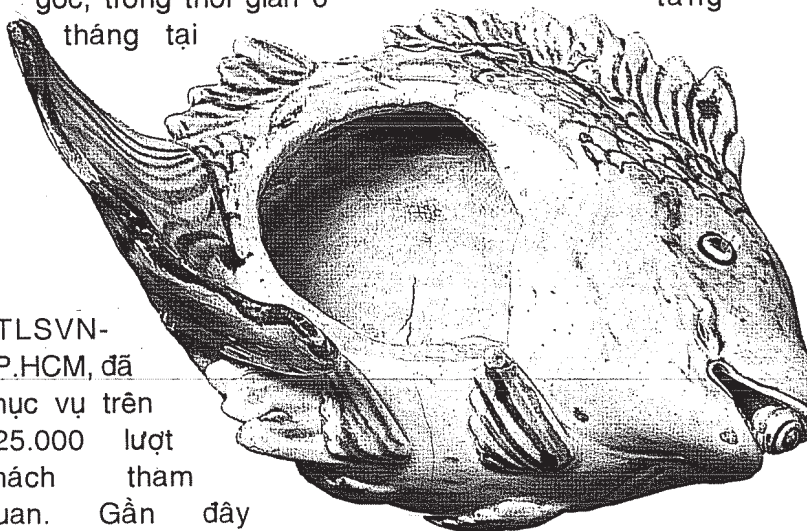
hiện vật để cùng bảo tàng giới thiệu với công chúng những di sản văn hoá tiêu biểu và quý hiếm, tạo điều kiện cho mọi người được tiếp cận với những di sản, mà không dễ gì họ tiếp cận được, nếu không có chủ trương "Xã hội hoá hoạt động Bảo tàng".

Một minh chứng, việc phối hợp trưng bày các sưu tập hiện vật về đề tài: "Cổ vật 2000 năm Việt Nam giao lưu văn hoá" giữa BT LSVN-TP.HCM và 15 nhà sưu tập ở thành phố Hồ Chí Minh, Tiền Giang, Bình Dương, Bình Định, để có gần 300 hiện vật gốc đưa ra trưng bày tại Bảo tàng và các nơi như: Bảo tàng Bạc Liêu, Bảo tàng Kiên Giang, Bảo tàng Cần Thơ, Bảo tàng Thừa Thiên Huế, phục vụ 177.100 lượt người đã cho thấy tính hiệu quả của việc làm trên. Cùng với sự động viên của Bảo tàng, các nhà sưu tập còn phối hợp với BT LSVN-TP.HCM và Bảo tàng Lịch sử VN trưng bày chuyên đề: "Cổ vật thời Lý - Trần" với gần 270 hiện vật gốc, trong thời gian 6 tháng tại

(tháng 11/2002), 14 nhà sưu tập ở thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh cũng đã cùng với BT LSVN-TP.HCM, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam trưng bày gần 250 cổ vật và một sưu tập trên 160 đồng tiền cổ thuộc thời hậu Lê (TK 15 -> TK 18), theo thống kê của Bảo tàng thì khách tham quan chuyên đề này, trong một tháng rưỡi vừa qua là 26.209 lượt người.

Ngoài kết quả cụ thể trên, hoạt động này đã thu hút được các nhà sưu tập thuộc nhiều thành phần khác nhau tham gia như: Nhà khoa học, nhà kinh doanh, cán bộ hưu trí, linh mục, hoạ sĩ, viết kiều... Chính điều đó đã chứng tỏ chủ trương xã hội hoá hoạt động Bảo tàng rất hợp thực tế. Đặc biệt, cũng từ hình thức hoạt động này, các nhà sưu tập đã yên tâm hơn khi "đến" với nhau, đến với bảo tàng để cùng chăm lo cho sự nghiệp bảo tồn và phát huy di sản văn hoá dân tộc. Cũng từ đó, một số nhà sưu tập đã tặng hiện vật cho Bảo tàng

BT LSVN-TP.HCM, đã phục vụ trên 125.000 lượt khách tham quan. Gần đây



Cổ vật - Sưu tập tư nh

để bổ sung, làm phong phú thêm sưu tập của Bảo tàng. Chỉ tính từ năm 2000 trở lại đây, BTL SVN-TP.HCM đã được tặng trên 250 hiện vật như: Đàn đá, chi tiết kiến trúc bằng gốm thuộc văn hoá Chăm-pa, tiền cổ thời hậu Lê, sắc phong thời Nguyễn, các loại đèn gốm cách nay hơn 200 năm v.v...

Tóm lại, từ thực tế hoạt động, chúng tôi nhận thấy rằng, khối lượng di sản văn hoá hiện lưu giữ trong các nhà sưu tập tư nhân là khá lớn, nếu chúng ta quan tâm đến lực lượng này, chắc chắn sẽ mang lại những lợi ích thiết thực cho sự nghiệp bảo tồn và phát huy di sản văn hoá dân tộc. Mặt khác, từ kết quả của việc phối hợp trưng bày giữa BTL SVN-TP.HCM với các nhà sưu tập tư nhân trong những năm qua, có thể thấy đây là một hình thức rất hữu hiệu và khả thi trong việc xã hội hoá hoạt động Bảo tàng.

2.2- Chúng tôi cho rằng, ngoài việc vận động và tạo điều kiện cho các nhà sưu tập cổ vật tham gia hoạt động Bảo tàng, thì việc chủ động phối hợp với các Bảo tàng bạn hoặc các cơ quan khoa học để trưng bày, giới thiệu các sưu tập hiện vật hay những kết quả nghiên cứu khoa học cũng là một trong những biện pháp hữu hiệu để góp phần tạo điều kiện cho mọi người được hưởng thụ những giá trị văn hoá (một nội dung của khái niệm xã hội hoá hoạt động văn hoá, trong đó có hoạt động bảo tàng) đang tiềm

ẩn trong các di sản văn hoá được lưu giữ trong hệ thống kho của bảo tàng. Chính vì vậy, tính từ năm 1990 đến nay, BTL SVN-TP.HCM đã chủ động tổ chức hoặc phối hợp với các Bảo tàng bạn cũng như một số cơ quan khoa học trưng bày 19 chuyên đề khác nhau tại Bảo tàng. Mỗi chuyên đề trên được trưng bày trong 6 tháng, trung bình phục vụ khoảng trên 120.000 lượt khách tham quan. Như vậy, với 19 chuyên đề do Bảo tàng tiến hành hoặc phối hợp trưng bày tại BTL SVN-TP.HCM, trong hơn 10 năm qua, Bảo tàng đã tạo điều kiện cho 2.310.000 lượt người được tiếp cận với những di sản văn hoá quý báu, mà vì những khó khăn chủ quan cũng như khách quan, họ khó có thể hoặc không thể tiếp cận được. Riêng đối với các tầng lớp nhân dân trong nước, việc làm trên còn góp phần nâng cao dân trí và nâng cao ý thức giữ gìn các di sản văn hoá dân tộc.

2.3- Việc "Đưa hiện vật đến với mọi người" hay "Đưa Bảo tàng đến với mọi người" là một công việc cần thiết trong hoạt động xã hội hoá của mỗi Bảo tàng. Từ đó, các Bảo tàng sẽ có điều kiện phục vụ rộng rãi các đối tượng công chúng, nhất là ở những vùng sâu, vùng xa, tạo điều kiện cho mọi người tiếp cận với các di sản văn hoá, góp phần nâng cao dân trí, đồng thời qua đó, bảo tàng đã thực hiện được chức năng tuyên truyền,

giáo dục và phổ biến tri thức khoa học.

Xuất phát từ nhận thức trên, trong gần 5 năm qua, BTL SVN-TP.HCM đã tập trung vào hoạt động trưng bày, triển lãm lưu động theo 2 hướng chính: Phục vụ công chúng (các tầng lớp nhân dân nói chung) và phục vụ học đường (học sinh các trường phổ thông trung học, phổ thông cơ sở...). Việc trưng bày lưu động phục vụ công chúng nói chung đã được Bảo tàng tiến hành ở các nơi khác nhau như: Hà Nội, Hải Dương, Hải Phòng, Bạc Liêu, Kiên Giang, Cần Thơ, Thừa Thiên Huế... với chuyên đề: "Di vật khảo cổ TP.HCM"; "Sưu tập Vương Hồng Sển"; "Cổ vật 2000 năm Việt Nam giao lưu văn hoá" và riêng chuyên đề: "TP.HCM xưa và nay" (phối hợp với Bảo tàng thành phố Hồ Chí Minh, Bảo tàng Chứng tích chiến tranh, Bảo tàng Mỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh). Đồng thời, Bảo tàng cũng đã rất chú trọng đến đối tượng là học sinh và thanh thiếu niên. Bằng chứng là Bảo tàng đã xây dựng một bộ triển lãm "Lịch sử Việt Nam qua tư liệu và hình ảnh" với gần 300 tư liệu, hình ảnh cùng trên 100 hiện vật, chuyên đề về "Thời Hùng Vương" với gần 180 tư liệu, hình ảnh và trên 100 hiện vật để đưa đi trưng bày tại các trường học ở TP.HCM. Ngoài đối tượng trên, Bảo tàng đã chú ý đến các em thiếu nhi, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, cơ

nhờ đang được nuôi dạy tại các cơ sở của nhà nước như: Trường nuôi dạy trẻ mồ côi (đón, đưa các em đến tham quan Bảo tàng), Trường thiếu niên Thủ Đức hay còn gọi là làng SOS (triển lãm chuyên đề: "Lịch sử Việt Nam qua tư liệu và hình ảnh" tại trường)... Đặc biệt, ngoài việc "đưa bảo tàng đến với học đường", Bảo tàng cũng đã cố gắng đưa Bảo tàng đến với đoàn viên thanh niên qua việc phối hợp với Thành đoàn tổ chức triển lãm chuyên đề: "Lịch sử Việt Nam qua tư liệu và hình ảnh" và phối hợp với Hội Liên hiệp thanh niên TP.HCM triển lãm chuyên đề: "Thời Hùng Vương". Qua 2 đợt triển lãm tại Nhà văn hoá Thanh niên về 2 chuyên đề trên đã thu hút 9.100 đoàn viên thanh niên. Ngoài ra, Bảo tàng cũng đã đến với Bộ đội biên phòng tại đồn 558 thuộc huyện Cần Giuộc nhân đợt kỷ

niệm ngày truyền thống của lực lượng này với bộ triển lãm "Lịch sử Việt Nam qua tư liệu và hình ảnh" và không chỉ phục vụ cán bộ, chiến sĩ bộ đội biên phòng mà còn phục vụ cả học sinh của một số trường lân cận cũng như bà con ở địa bàn cũng như. Đặc biệt, gần đây, Bảo tàng đã đưa bộ triển lãm trên đến trưng bày tại Công ty Legamex, nơi có hơn 4000 công nhân làm việc. Hiện nay, Bảo tàng đã xây dựng thêm được 2 bộ triển lãm lưu động về chủ đề: "Văn hoá Óc Eo" và "Văn hoá các dân tộc ở các tỉnh phía Nam" để đưa đi phục vụ các nơi cho thêm phong phú và sinh động.

Tóm lại, với hoạt động triển lãm lưu động, tính từ 1998 đến nay, BTL SVN-TP.HCM đã tổ chức được 31 đợt trưng bày, triển lãm lưu động ở các tỉnh, thành, phục vụ gần 341.000 lượt khách tham quan, trong đó chú

trọng nhất là thế hệ trẻ gồm: học sinh, sinh viên, đoàn viên, thanh niên v.v...

Điều quan trọng cần đề cập đến là trong 6 chuyên đề trưng bày, triển lãm lưu động nêu trên có 3 chuyên đề (Di vật khảo cổ TP.HCM, sưu tập Vương Hồng Sển, Cổ vật - 2000 năm Việt Nam giao lưu văn hoá) gồm gần 300 hiện vật gốc, trong đó có không ít cổ vật tiêu biểu và quý giá. Những đợt trưng bày trên đã được công chúng và giới khoa học đánh giá cao.

2.4- Theo chúng tôi, ngoài cách "đưa Bảo tàng đến với mọi người" thông qua hình thức trưng bày, triển lãm, thì việc tổ chức các cuộc Hội thảo khoa học và nghiên cứu, xuất bản các công trình khoa học liên quan đến lĩnh vực hoạt động Bảo tàng cũng là một hình thức cần quan tâm, bởi qua đó, nhiều đối tượng khác nhau có thể tham gia hoạt động Bảo



Cổ vật - Sưu tập tư nhân

tàng bằng cách viết bài tham luận cho Hội thảo hoặc trao đổi trực tiếp những vấn đề mà họ thấy cần thảo luận v.v... Mặt khác, Bảo tàng lại có điều kiện truyền đạt những thông tin liên quan đến những độc giả cũng như những ai quan tâm. Việc làm đó còn góp phần đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, phục vụ cho nhu cầu của xã hội. Và như vậy, Bảo tàng đã tạo điều kiện cho mọi người vừa tham gia vào hoạt động Bảo tàng lại vừa có điều kiện thu nhận, hưởng thụ những giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học... đó là một số khía cạnh liên quan đến khái niệm "Xã hội hoá hoạt động Bảo tàng".

Trong những năm qua, BTLSVN-TP.HCM đã rất chú trọng đến hình thức trên trong việc thực hiện chủ trương "Xã hội hoá hoạt động Bảo tàng". Chỉ tính từ năm 1998 đến nay, Bảo tàng đã phối hợp với một số cơ quan tổ chức được một số cuộc Hội thảo khoa học về các chủ đề như: "Lịch sử, văn hoá 300 năm Sài Gòn - TP.HCM" (phối hợp với Viện Khoa học Xã hội tại TP.HCM, Bảo tàng thành phố Hồ Chí Minh, Nhà Xuất bản Trẻ-TP.HCM); "Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc - vai trò của công tác nghiên cứu và giáo dục" (phối hợp với Viện Khoa học xã hội tại TP.HCM, Trường KHXH&NV-TPHCM, Bảo tàng TP.HCM); "Những vấn đề về lịch sử, văn hoá Sài

Sòn -TPHCM thế kỷ 20" (phối hợp với Viện KHXH tại TP.HCM, Bảo tàng TP.HCM, Nhà xuất bản Trẻ - TP.HCM)... Trung bình mỗi cuộc Hội thảo nêu trên có khoảng 70 bài tham luận và đều có in kỷ yếu hội thảo. Ngoài ra, Bảo tàng còn phối hợp tổ chức một số cuộc tọa đàm khoa học, chẳng hạn: Phối hợp với Ban tổ chức lễ hội và Trung tâm thông tin triển lãm tổ chức cuộc tọa đàm: "Một số vấn đề lịch sử, văn hoá 300 năm Sài Gòn - TP.HCM" tại Hà Nội với sự tham gia của gần 100 nhà khoa học và điều đáng lưu ý là chính từ cuộc tọa đàm này, các nhà khoa học của thủ đô Hà Nội đã đóng góp nhiều ý kiến bổ ích cho ngành văn hoá của TPHCM nói chung, lĩnh vực Bảo tàng nói riêng. Bảo tàng đã phối hợp với Hội khoa học lịch sử - TP.HCM tổ chức buổi sinh hoạt khoa học về đề tài: "Những thành tựu khoa học về thời Hùng Vương", đồng thời, tổ chức cuộc tọa đàm với sự tham gia của các nhà khoa học nhân Giỗ Tổ Hùng Vương (10-3 âm lịch); phối hợp với Cục Bảo tồn Bảo tàng tổ chức tọa đàm liên quan đến một số nội dung trong dự thảo "Luật Di sản văn hoá" đối với giới sưu tập cổ vật tư nhân TP.HCM và một vài tỉnh lân cận; phối hợp với Phòng Văn hoá thuộc Tổng Lãnh sự quán Pháp tại TP.HCM tổ chức tọa đàm về đề tài: "Gốm Việt Nam - Nghệ thuật Raku - Gốm phương Đông" với sự chủ trì của một số chuyên

gia thuộc Trường Viễn Đông Bác Cổ (Pháp) v.v... Với nhiều loại đối tượng khác nhau thì những loại thông tin từ các cuộc hội thảo và tọa đàm khoa học như trên thật bổ ích và riêng đối với Bảo tàng điều đó là vô cùng cần thiết.

2.5-Ngoài hình thức trên, Bảo tàng còn chủ động xuất bản hoặc phối hợp xuất bản sách để giới thiệu những kết quả nghiên cứu khai quật, về giá trị của các di sản văn hoá đang được lưu giữ trong Bảo tàng v.v... với 13 công trình đã xuất bản và 1 công trình (sưu tập hiện vật dân tộc các tỉnh phía Nam tại BTLSVN-TP.HCM) sẽ xuất bản vào cuối năm nay, cùng với hàng trăm bài nghiên cứu đăng tải trong các cuốn sách, kỷ yếu, hội thảo, tạp chí chuyên ngành... Bảo tàng đã cung cấp cho độc giả những thông tin mới, điều đó cũng có nghĩa là tạo điều kiện cho họ hưởng thụ những giá trị từ các di sản văn hoá. Bên cạnh đó, để mọi người (kể cả trong nước và nước ngoài) biết về bảo tàng, BTLSVN-TP.HCM đã xây dựng Website gồm 50 trang (tiếng Việt và tiếng Anh) giới thiệu khái quát về bảo tàng, về những sưu tập tiêu biểu và về từng phòng trong hệ thống trưng bày của Bảo tàng. Chúng tôi cho rằng, có thể đó cũng là một cách "tiếp thị" để mọi người đến với Bảo tàng.

3- Từ thực tế của BTLSVN-TP.HCM, trong những năm qua, có thể

thấy, hiệu quả của các hoạt động theo phương thức xã hội hoá biểu hiện ở một số mặt cụ thể sau đây:

3.1- Thông qua việc tổ chức các đợt trưng bày, triển lãm chuyên đề lưu động tại các nơi, BTLSVN-TP.HCM đã có điều kiện thực hiện được chủ trương "đưa Bảo tàng đến với mọi người", đặc biệt ở vùng xa như Hà Nội, Hải Dương, Huế, Cần Thơ, Kiên Giang, Bạc Liêu và vùng sâu như: vùng Duyên Hải, Cần Giẽ, Cù Lao Long Phước - Q.9 TPHCM v.v... Chỉ tính từ hơn hai năm trở lại đây, Bảo tàng đã tổ chức hơn hai mươi đợt trưng bày, triển lãm lưu động thu hút trên 190.000 lượt khách tham quan, trong đó có khoảng gần 25% là đối tượng học sinh, sinh viên.

Như vậy, nếu không chủ động thực hiện chủ trương "Xã hội hoá hoạt động Bảo tàng", trong đó có việc "đưa Bảo tàng đến với mọi người" thì chắc chắn số lượng người như trên sẽ không có điều kiện tiếp cận với các di sản văn hoá cũng như các tư liệu quý hiếm liên quan đến các chủ đề mà Bảo tàng đưa đi trưng bày, triển lãm.

Ngoài việc cố gắng "đưa Bảo tàng đến với mọi người", BTLSVN-TP.HCM còn quan tâm đến việc đổi mới trưng bày và đặc biệt là tiến hành trưng bày chuyên đề mới theo định kỳ (từ 3-6 tháng) tại Bảo tàng để thu hút "mọi người đến với Bảo tàng". Như vậy cũng có

nghĩa là trong việc thực hiện chủ trương "Xã hội hoá hoạt động Bảo tàng", BTLSVN-TP.HCM đã chú ý đến cả hai phía - phía Bảo tàng với công chúng và phía công chúng với Bảo tàng. Chính vì vậy, tính hiệu quả trong việc thực hiện chủ trương "Xã hội hoá hoạt động Bảo tàng" mới ngày càng được nâng cao hơn.

3.2- Từ hoạt động xã hội hoá của Bảo tàng, ý thức của công chúng đối với việc gìn giữ các di sản văn hoá được nâng cao hơn. Bằng chứng là sau khi xem trưng bày, đọc các ấn phẩm của Bảo tàng hoặc tham dự các cuộc hội thảo khoa học..., nhiều người hiểu về hoạt động và tác dụng của Bảo tàng nên đã đem cổ vật tặng cho Bảo tàng. Ngoài ra, quần chúng nhân dân nói chung, khách tham quan nói riêng, còn góp phần phát hiện các địa điểm có dấu tích cổ hoặc các hiện vật đang được lưu giữ trong dân để Bảo tàng đến khảo sát và sưu tầm v.v...

3.4- Qua việc BTLSVN-TP.HCM tổ chức trưng bày các sưu tập cổ vật khác nhau cùng với việc tuyên truyền, giới thiệu về giá trị của các sưu tập đó trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhiều nhà sưu tập đã hiểu thêm về chủ trương của nhà nước đối với việc tạo điều kiện cho mọi người tham gia bảo tồn và phát huy giá trị của các di sản văn hoá dân tộc nên ngày càng có nhiều người muốn

hợp tác với Bảo tàng trong việc nghiên cứu, trưng bày. Bằng chứng là từ chỗ chỉ có 7 nhà sưu tập cộng tác với Bảo tàng năm 2000, đến nay con số đó đã tăng lên hơn 20 và từ chỗ các nhà sưu tập chỉ cho phép Bảo tàng mượn cổ vật trưng bày ngay tại Bảo tàng, thì sau đó (năm 2001) họ đã phối hợp với Bảo tàng trưng bày ở nhiều địa phương khác nhau như: Thừa Thiên - Huế, Bạc Liêu, Kiên Giang, Cần Thơ... Vì vậy, có thể nói BTLSVN-TP.HCM là một trong không nhiều Bảo tàng đầu tiên đã vận động được những nhà sưu tập ở thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh hợp tác thường xuyên liên tục trong 3 năm qua. Đặc biệt, cũng với sự động viên và tạo điều kiện của Bảo tàng, các nhà sưu tập đã hình thành được một ban vận động thành lập "Hội sưu tầm cổ vật thành phố Hồ Chí Minh".

Trên đây là một số hoạt động chủ yếu mà BTLSVN-TP.HCM đã tiến hành trong những năm qua nhằm góp phần vào việc thực hiện chủ trương "Xã hội hoá hoạt động bảo tàng". Trong những năm tới đây, Bảo tàng sẽ đa dạng hoá các hình thức hoạt động để không những ngày càng đóng góp nhiều hơn cho việc thực hiện chủ trương trên mà còn cho cả sự nghiệp bảo tồn và phát huy di sản văn hoá dân tộc.

T.T.H